

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 348/2017/HSPT
Ngày: 18/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà.

Các Thẩm phán:

1/ Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

2/ Ông Ngô Ngọc Thắng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Quỳnh Nga – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 316/2017/HSPT ngày 02/6/2017 đối với các bị cáo Đoàn Tứ H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2017/HSST ngày 26/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Đoàn Tứ H**; sinh năm: 1986 tại D; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Không; con ông Đoàn V và bà Đoàn Thị L; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; tiền án: Ngày 22/11/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” (Án số 101/2007/HSST), chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 30/4/2012; tiền sự: Ngày 08/8/2013 bị Công an xã Hòa Thành, huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm chó, bị cáo chưa đóng phạt.

Bị bắt tạm giam từ ngày 12/7/2016. (Có mặt)

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh và Bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 14/7/2015, T (không rõ lai lịch) rủ Đoàn Tứ H đi tìm chó bắt trộm, đồng thời giao cho H bộ chích điện bắt chó tự chế. T điều khiển xe mô tô biển số 78G1-123.24 chở H đến đường R thuộc tổ 01, ấp 4, xã E, huyện F thì phát hiện một con chó màu xám đang đi ngoài đường nên T chạy xe áp sát, H sử dụng dụng cụ chích điện làm con chó ngất xỉu. H xuống xe dùng băng keo mang theo sẵn quấn miệng con chó lại, bỏ vào bao rồi lên xe T chở đi. Cả hai tiếp tục đi đến trước nhà số 02 ấp 5, xã E và thực hiện hành vi tương tự đối với con chó màu vàng đang nằm ngủ trên ghế đá trong sân nhà ông Trang Sỹ S. Cùng lúc này, anh Trang Sỹ G (là con ông S) phát hiện và nói cho em rể là Nguyễn Trọng N biết. Anh N điều khiển xe mô tô biển số 54Z3-6112 chở anh G, mang theo 01 khúc cơ bida đuổi theo. Khi đến trước nhà số 03 ấp 4, xã E, huyện F, bắt gặp T chở H theo chiều ngược lại, N điều khiển xe đụng thẳng vào xe của T làm tắt cả ngã xuống đường. Do sợ bị bắt, H dùng dụng cụ chích điện chích liên tiếp vào đùi trái, bụng và hai cánh tay của anh N còn T dùng mũ bảo hiểm đánh anh G nhưng bị G dùng đoạn cơ bida đánh trả nên T bỏ chạy đứng phía sau lưng H. G định xông vào đánh H nhưng bị H dùng dụng cụ chích điện đâm nhiều cái trúng vào hai chân, hai tay, bụng và lưng khiến G bị thương tích và điện giật. T và H định lấy xe bỏ chạy thì bị G nhặt 01 thanh tre dài khoảng 03 mét ven đường đánh cản lại. Anh N thấy vậy lao vào giật đứt sợi dây điện của bộ chích điện, thấy vậy, H cầm đoạn gỗ đánh một cái trúng vào vùng mắt trái của anh N gây thương tích. Anh G liền lao vào ôm H thì bị H cầm đoạn gỗ đánh một cái trúng vào mũi nhưng anh G vẫn ôm giữ được H làm cả hai té xuống mép kênh nước. Sau đó, anh G, N cùng người dân không chế bắt giữ được H giao cho Công an xã E. T lấy xe mô tô biển số 54Z3-6112 của anh G điều khiển chạy thoát.

Anh G được gia đình đưa đi bệnh viện chữa trị, trong lúc anh N đứng tại hiện trường chờ Công an đến làm việc thì có 02 thanh niên điều khiển xe mô tô (không rõ lai lịch và biển số xe) đến dùng cây đánh vào đầu anh N 02 đến 03 cái làm sưng đầu nhưng không để lại thương tích rồi chạy thoát. Đến khoảng 05 giờ sáng cùng ngày, anh Võ Ngọc I đi tập thể dục thì thấy 02 thanh niên (không rõ lai lịch) đi trên 02 xe máy đến trụ sở Ban nhân dân ấp 2 để lại 01 chiếc xe mô tô

biển số 54Z3-6112 rồi bỏ chạy. Thấy vậy, anh I đến Công an xã E trình báo sự việc.

Sau khi khởi tố vụ án đề điều tra, Đoàn Tứ H bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã, đến ngày 12/7/2016, H bị Công an xã K huyện F bắt và giao Công an huyện F để giải quyết theo thẩm quyền. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện F, Đoàn Tứ H đã khai nhận toàn bộ như nội dung như trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 622/TgT.15 ngày 10/8/2015 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của Trang Sỹ G như sau:

“Đa vết thương phần mềm được điều trị hiện còn các sẹo màu nâu phẳng tại:
+ *Bên trái sống mũi kích thước 0,5 x 0,2 cm.*
Thương tích do vật tày, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc nhọn gây ra.
+ *Vùng ngực trước dưới trái ngoài đường trung đòn kích thước 3,4 x 1cm.*
+ *Vùng thắt lưng kích thước 10 x (0,8 - 1,7) cm.*
+ *Mặt sau khuỷu tay phải kích thước 2,2 x 1cm và 6 x 0,5cm.*
+ *Mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái bên trụ kích thước 1,3 x 0,8cm.*
+ *Mặt trước trong, dưới gối trái kích thước 2 x 1cm.*
+ *Mặt trước gối phải kích thước 3x 1,7 cm.*
+ *Mặt trước cẳng chân phải kích thước 1,3 x 0,4cm và 6,2 x 0,5cm.*
+ *Mặt trong 1/3 dưới cẳng chân phải có 02 vết dạng tròn kích thước 0,3 x 0,2 cm và 0,2 x 0,2 cm.*
+ *Mặt trước 1/3 dưới cẳng chân phải kích thước 1 x 0,4cm.*
+ *Mu bàn chân phải kích thước 2,3 x (0,5 - 1,5) cm.*
Thông tư 20/2014/TT/BYT không quy định về cố tật.
Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 30%”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 682/TgT.15 ngày 03/9/2015 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của Nguyễn Trọng N như sau:

“Chấn thương vùng mặt trái gây rách da, vỡ xoang hàm và gãy xương gò má trái, đã được điều trị khâu vết thương bảo tồn, vỡ xoang hàm và gãy xương gò má trái, đã được điều trị khâu vết thương bảo tồn, hiện còn:
+ *Vết bầm tụ máu dưới mắt trái.*
+ *Vết sẹo màu nâu phẳng kích thước 2,5 x 0,15cm tại vùng dưới trong mày trái, ảnh hưởng thẩm mỹ một phần.*

+ Còn hình ảnh gãy xương gò má trên phim, thương tích do vật tày tác động mạnh gây ra.

Đa vết thương phần mềm đã được điều trị hiện còn:

+ Sẹo màu nâu phẳng kích thước $4,2 \times (0,2 - 0,5)$ cm tại vùng mạn sườn phải.

Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc do vật có cạnh sắc gây ra.

+ Các sẹo màu nâu phẳng từng cặp có khoảng cách đều nhau tại:

Vùng gò má trái kích thước $0,3 \times 0,15$ cm mỗi vết.

Vùng bụng trái kích thước $0,6 \times 0,5$ cm và $0,5 \times 0,3$ cm.

Cẳng tay phải kích thước $0,3 \times 0,2$ cm mỗi vết.

Cẳng tay trái kích thước $0,5 \times 0,3$ cm và $0,8 \times 0,6$ cm.

Mặt trước 1/3 dưới đùi trái kích thước $0,5 \times 0,3$ cm và $0,8 \times 0,5$ cm.

Các thương tích do vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra hoặc do bỏng nhiệt gây ra.

Thông tư 20/2014/TT/BYT không quy định về cố tật.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 32%”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (giám định bổ sung) số 682B/TgT.15 ngày 08/10/2015 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của Nguyễn Trọng Ngha như sau:

“+ Tại vùng mắt trái có tỷ lệ 21%.

+ Tại vùng mạn sườn phải có tỷ lệ 03%.

+ Tại vùng gò má trái có tỷ lệ 02% mỗi vết.

+ Các vết còn lại có tỷ lệ 01% mỗi vết.

Cộng lại các tỷ lệ của 12 vết thương sẽ ra tỷ lệ 32,09%, làm tròn số sẽ là 32%”.

Theo Kết luận định giá tài sản số 1359/HĐĐG-TTHS-TCKH ngày 24/7/2015 và Công văn số 2356/TCKH ngày 17/11/2016 về giải thích kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh:

“Con chó lông màu vàng, trọng lượng 10kg, giá trị: 1.050.000 đồng/con.

Con chó lông màu xám, trọng lượng 9,5kg, giá trị: 997.500 đồng/con”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 69/2017/HSST ngày 26/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã xác định hai đối tượng T và H đã phối hợp cùng thực hiện hành vi trộm chó. Sau khi thực hiện xong hành vi trộm 02 con chó có tổng trị giá là 2.047.000 đồng, hai đối tượng bị phát hiện và bị truy đuổi. Tuy nhiên, trong lúc trốn chạy, hai đối tượng đã dùng bộ chích điện, nón bảo hiểm và đoạn gỗ để đánh trả lại anh N và G làm anh N bị thương tích với tỷ lệ thương tổn là 32% và làm anh N bị thương tích với tỷ lệ

thương tổn là 30%. Do vậy, án sơ thẩm xác định bị cáo H phạm tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp “hành hung để tẩu thoát” và “gây hậu quả nghiêm trọng” được quy định tại điểm đ, g khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Từ đó quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Tứ H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm đ, g khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Tứ H 05 (năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2016.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05/5/2017, bị cáo Đoàn Tứ H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đoàn Tứ H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã tuyên, đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do hành vi phạm tội của bị cáo không thuộc trường hợp “gây hậu quả nghiêm trọng” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến đề nghị như sau: Thời điểm H dùng bộ chích điện tự chế chích làm con chó ngất xỉu, lấy băng keo quấn miệng rồi bỏ vào bao mang lên xe T chở đi, hành vi trộm cắp tài sản đã hoàn thành, không bị phát hiện và không có người tri hô. Khi chạy xa được khoảng 1km, T và H bị hai người thanh niên dùng xe lao thẳng vào xe của T và H làm đôi bên cùng ngã xuống đường. Nghĩ là bị người dân chặn đuổi nên T và H đã chống trả và hai bên xô xát với nhau. H đã dùng dụng cụ chích điện tự chế là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi gây thương tích nhiều nơi trên cơ thể khiến anh G và N bị thương tích với tỷ lệ thương tổn lần lượt là 30% và 32%. Do đó, hành vi của bị cáo có dấu hiệu của một tội danh độc lập, không phải là tình tiết tăng nặng định khung của tội “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy, cần hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để giao về cấp sơ thẩm điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đoàn Tứ H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các căn cứ khác có trong hồ sơ. Từ đó xác định được: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 14/7/2015, tại nhà số ấp 5, xã E, huyện F, Đoàn Tứ H và đối tượng tên T (chưa xác định được lai lịch) đã thực hiện hành vi lén lút sử dụng dụng cụ chích điện tự chế trộm 01 con chó lông vàng của ông Trang Sỹ S rồi chạy thoát. Tại thời điểm này, hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã hoàn thành. Theo Kết luận định giá tài sản số 1359/HĐĐG-TTHS-TCKH ngày 24/7/2015 và Công văn số 2356/TCKH ngày 17/11/2016 về giải thích kết luận định giá, con chó lông vàng có giá trị là 1.050.000 đồng. Tuy nhiên, do trước đây, bị cáo đã có hành vi trộm chó tương tự và bị xử phạt hành chính về hành vi này (theo Quyết định số 58/QĐ-XPHC ngày 08/8/2013 của Công an xã Hòa Thành, huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, bị cáo chưa đóng phạt) nay tiếp tục vi phạm nên lần phạm tội này đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Sau khi phát hiện hành vi trộm chó, anh Trang Sỹ G không tri hô mà báo cho em rể là Nguyễn Trọng N biết. Sau đó, anh N điều khiển xe chở anh G đi được quãng đường khoảng 1km thì phát hiện đối tượng trộm chó nên anh N dùng xe tông trực tiếp vào đầu xe của T, H làm tắt cả ngã xuống đường. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận thời điểm trộm chó không nghe chủ nhà tri hô và cũng không thấy ai đuổi theo nên không biết các anh G và N là chủ của con chó lông vàng mà chỉ nghĩ là người dân đi đường tham gia đuổi bắt. Khi đó, H đã sử dụng dụng cụ chích điện tự chế và cây gỗ để tấn công vào người anh G và anh N gây thương tích cho hai người này với tỷ lệ tổn thương cơ thể lần lượt là 30% và 32%. (Theo bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 622/TgT.15 ngày 10/8/2015; 682/TgT.15 ngày 03/9/2015 và 682B/TgT.15 ngày 08/10/2015 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh).

Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào điểm a.4 tiểu mục 3.4 Mục 3 của Thông tư liên tịch số 02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XIV “Các tội xâm phạm sở hữu” của Bộ luật Hình sự năm 1999 để xác định bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp “hành hung để tẩu thoát” và “gây hậu quả nghiêm trọng” và xem đây là tình tiết định khung hình phạt, từ đó, áp dụng điểm đ, g khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là chưa chính xác, còn bỏ lọt hành vi cố ý gây thương tích đối với bị cáo. Bởi lẽ, sau khi

hoàn thành tội trộm cắp, trên đường về, bị cáo H mới thực hiện hành vi gây thương tích cho nhiều người với tỷ lệ thương tổn là 30% và 32%. Hành vi của bị cáo có dấu hiệu cấu thành một tội phạm độc lập là tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” được quy định tại Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Nhận thấy việc điều tra ở cấp sơ thẩm chưa đầy đủ, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được, vì vậy, cần hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố và xét xử lại theo thủ tục chung.

Do hủy bản án sơ thẩm nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không xem xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đoàn Tứ H.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 248 và Điều 250 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2017/HSST ngày 26/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung.

2. Tiếp tục tạm giam bị cáo Đoàn Tứ H cho đến khi Viện kiểm sát nhân

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Bình Chánh; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Chi cục THA H. Bình Chánh; (1)
- TAND H. Bình Chánh ; (1)
- Công an H. Bình Chánh ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (20) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà

dân huyện Bình Chánh thụ lý lại vụ án.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.